

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số
và thống kê giáo dục, năm học 2024 – 2025

Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục;

Công văn Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện nhiệm vụ trong năm học 2024-2025;

Công văn số 2013/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 19/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Thái Nguyên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 4324/BGDĐT-CNTT ngày 14/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025;

Công văn số 2465/SGDĐT-KTKĐCL ngày 08/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025

Căn cứ Kế hoạch số 266/KH-THPTTTr ngày 03/9/2024 về việc triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ các điều kiện thực tế của nhà trường. Ban Giám hiệu trường THPT Túc Tranh xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục, năm học 2024 – 2025 như sau:

I. THỰC TRẠNG ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ.

1. Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Trong các phòng học thông thường, phòng học bộ môn đều có: 01 tivi loại 75 inch, 01 loa keo; 01 micro cài, 01 micro cầm tay, có sóng Wifi (đảm bảo đường truyền internet ổn định).

- Phòng học Tin học: Số lượng 01 phòng, với 46 máy tính để bàn; có sóng Wifi (đảm bảo đường truyền internet ổn định).

- Phòng học Ngoại ngữ: Số lượng 01 phòng, với 46 máy tính để bàn; có sóng Wifi (đảm bảo đường truyền internet ổn định).

- Số máy tính của các bộ phận, tổ chức trong nhà trường: 19 máy để bàn, 03 máy tính xách tay (laptop)

- Đường truyền internet: 08 trong đó có 05 đường chuyên dành cho học sinh học tập lắp trên các khu nhà lớp học và dãy phòng học bộ môn

- Thiết bị của cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên: 100% đều có điện thoại thông minh, kết nối 4G trở lên; có trên 90% cán bộ, giáo viên đều có máy tính xách tay cá nhân

- Thiết bị của học sinh: có trên 95% học sinh đều có điện thoại thông minh

2. Đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường đều trẻ, khả năng sử dụng công nghệ thông, ứng dụng các phần mềm trong quản lý, dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh, thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tốt.

- Trình độ tin học của đội ngũ: 02 giáo viên có trình độ đại học (giáo viên dạy Tin học); có 24 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; 06 có chứng chỉ IC3

3. Các phần mềm ứng dụng đang sử dụng.

- Phần mềm quản lý văn bản Văn phòng số <https://thpttuctranh.vpso.vn/>

- Phần mềm quản lý văn bản của Đảng: <https://qlvb.thainguyen.dcs.vn/>

- Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành: <http://vnedu.vn/>

- Phần mềm quản lý công chức viên chức: <https://thainguyen.vnerp.vn/>

- Phần mềm xếp TKB: <http://tinhocnhatruong.vn/>
- Phần mềm thư viên: <http://tvthpttuctranhphuluong.lcp.vn:55/>; <https://thpt-tuctranh-thainguyen.violet.vn/>
- Phần mềm tự đánh giá (kiểm định chất lượng): <https://kdcl.edu.viettel.vn/>
- Phần mềm quản lý tài sản công: <https://qltsnn.mof.gov.vn/>
- Phần mềm dân cư quốc gia: <http://dancuquocgia.gov.vn/>
- Các phần mềm dung cho Kế toán: misa.vn, emisapp.misa.vn, vnpt-invoice.com.vn (Hóa đơn học phí), thuedientu.gdt.gov.vn (Thuế), cskh.npc.com.vn (Điện)...
- Trang thông tin điện tử Trường THPT Túc Tranh: <http://thpttuctranh.edu.vn/>
- Trang fanpage: Trường THPT Túc Tranh

4. Công tác quán triệt văn bản cấp trên và xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị

- Ban Giám hiệu nhà trường quán triệt đầy đủ các văn bản về công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học (*có phụ lục các văn bản triển khai kèm theo*)
- Nhà trường ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo “Chuyển đổi số” giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 273/QĐ-THPTTTr, ngày 03/09/2024 của trường THPT Túc Tranh
- Ban hành kế hoạch tổ chức triển khai “Chuyển đổi số” và ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2024-2025

5. Công tác tập huấn.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn, kế toán, văn thư tham gia tập huấn phần mềm quản lý văn bản Văn phòng số <https://thpttuctranh.vpsso.vn/>
- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về sử dụng các ứng dụng trong phần mềm vnEdu và triển khai chữ ký số cho giáo viên do nhà cung cấp dịch vụ VNPT triển khai

II. MỤC TIÊU, MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu

- a. Tăng cường cơ sở vật chất: Đảm bảo đủ thiết bị phục vụ công tác chuyển đổi số như số máy tính, tivi, thiết bị thông minh để cán bộ, giáo viên, nhân viên

làm việc, giảng dạy, sinh hoạt chuyên môn, tập huấn...; phòng máy tính để học tập của học sinh; cung cấp đủ đường truyền internet đến tất cả các lớp, các phòng học bộ môn...

b. Phát triển đội ngũ: Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong khai thác sử dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ vào quản lý, dạy học, kiểm tra đánh giá, các kỳ thi; tài chính kế toán...

c. Ứng dụng các phần mềm: Khai thác sử dụng tốt các phần mềm hiện có và tiếp tục tìm hiểu khai thác thêm các phần mềm, ứng dụng trong dạy, học, quản trị nhà trường

2. Một số nhiệm vụ và giải pháp cụ thể:

2.1. Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng

Ban Giám hiệu nhà trường thường xuyên theo dõi kiểm tra và chỉ đạo các bộ phận phụ trách, quản lý cơ sở vật chất thực hiện tốt các nội dung sau:

a) Trang bị thiết bị kỹ thuật số: Đảm bảo đủ máy tính, Tivi và các thiết bị công nghệ khác cho giáo viên và học sinh trong các hoạt động dạy - học; quản trị nhà trường

b) Duy trì hệ thống mạng tốc độ cao: Nhà trường phối hợp với các đơn vị cung cấp hạ tầng internet trên địa bàn (VNPT, Viettel,...) thường xuyên rà soát kết nối Internet hiện có ổn định, tốc độ cao đảm bảo triển khai hỗ trợ việc dạy, học trực tuyến và truy cập tài liệu trên không gian mạng; sử dụng khai thác các phần mềm quản trị, dạy học...

2.2. Công tác quản trị nhà trường

Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số: Chỉ đạo cán bộ, giáo viên phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, những người có liên quan đến công tác chuyển đổi số thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

a) Tập trung xây dựng dữ liệu ngành đảm bảo dữ liệu nhà trường (đúng, đủ, sạch, sống)¹; kho học liệu số của nhà trường như giáo án, tài liệu học tập (học liệu số) được lưu trữ và truy cập an toàn trên nền tảng số, sẵn sàng chia sẻ, cung cấp bộ dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Thái Nguyên

b) Khai thác nền tảng phần mềm và ứng dụng:

¹ - Dữ liệu đúng giúp đảm bảo tính chính xác.
 - Dữ liệu đủ đảm bảo không thiếu bất kỳ thông tin quan trọng nào.
 - Dữ liệu sạch loại bỏ các lỗi, thông tin không hợp lệ.
 - Dữ liệu sống giúp tổ chức nắm bắt thông tin mới nhất, cập nhật liên tục.

(1) Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành <http://vnedu.vn>:

- + Quản lý hồ sơ, kết quả học tập học sinh
- + Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử
- + Quản lý đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên, người lao động
- + Quản lý cơ sở vật chất
- + Quản lý kế hoạch bài dạy (Giáo án), lịch báo giảng, sổ đầu bài (dự kiến thực hiện từ HKII)
- + Chữ ký số cho giáo viên
- + Dạy học và thi trực tuyến VNEDU LMS (Dự kiến triển khai từ học kỳ 2 và những năm tiếp theo)

(2) Phần mềm quản lý văn bản Văn phòng số <https://thpttuctranh.vpso.vn/>

Điều hành hệ thống văn bản đến từ Sở GDĐT và các trường THPT trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(3) Phần mềm quản lý văn bản của Đảng: <https://qlvb.thainguyen.dcs.vn/>

Điều hành hệ thống văn bản đến của Đảng bộ huyện Phú Lương

(4) Phần mềm quản lý công chức viên chức: <https://thainguyen.vnerp.vn/>

Quản lý, khai thác dữ liệu viên chức của nhà trường

(5) Phần mềm xếp TKB: <http://tinhocnhatruong.vn/>

Hỗ trợ sắp xếp thời khóa biểu học chính khóa, phân công giảng dạy, thống kê số giờ dạy theo phân công của các tổ chuyên môn hằng tuần.

(6) Phần mềm thư viện: <http://tvthpttuctranhphuluong.lcp.vn:55/>;
<https://thpt-tuctranh-thainguyen.violet.vn/>

Để tra cứu các đầu sách có trong thư viện; Học liệu điện tử để tìm các bài giảng phục vụ giảng dạy và học tập; Thư viện số để tìm các cuốn sách điện tử học liệu điện tử và thư viện số được liên kết với thư viện các tỉnh - thành phố, thư viện trường phổ thông trong hệ thống

(7) Phần mềm tự đánh giá (kiểm định chất lượng): <https://kdcl.edu.viettel.vn/>

Hỗ trợ nhà trường tổ chức tự đánh giá kiểm định chất lượng hằng năm và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng tiến tới đánh giá ngoài và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

(8) Phần mềm quản lý tài sản công: <https://qltsnn.mof.gov.vn/>

Quản lý theo dõi tài sản công theo quy định

(9) Phần mềm dân cư quốc gia: <http://dancuquocgia.gov.vn/>

Phục vụ khai thác, sử dụng các dịch vụ công quốc gia

(10) Các phần mềm dùng cho Kế toán: Phục vụ công tác thu, chi không dùng tiền mặt; thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên người lao động và học sinh; các công tác tài chính, thuế...trong đơn vị

(11) Trang thông tin điện tử Trường THPT Túc Tranh: <http://thpttuctranh.edu.vn/>

Đề thông tin, công khai các kế hoạch, các văn bản điều hành dạy học, kiểm tra đánh giá, các kỳ thi, tài chính, tài sản...tuyên truyền các hoạt động của nhà trường.

(12) Trang fanpage: Trường THPT Túc Tranh: Đăng tải các hoạt động giáo dục của nhà trường; chia sẻ những tin tốt, người tốt, việc tốt; là một kênh thông tin để theo dõi, nắm bắt tự tưởng, tình hình học sinh, những dư luận từ xã hội và cha mẹ học sinh; quản bá hình ảnh đẹp về nhà trường, thầy cô và học sinh.

c) Số hoá hồ sơ công việc, các đầu sổ trong nhà trường

- Tăng cường triển khai số hoá hồ sơ công việc của nhà trường.

- Triển khai số hoá các đầu sổ trong nhà trường: Hồ sơ quản lý nhà trường; Hồ sơ quản lý chuyên môn; Hồ sơ giáo viên; Hồ sơ người học; Hồ sơ tài chính.

2.3. Công tác dạy, học và quản lý hồ sơ chuyên môn

a) Khai thác có hiệu quả các thiết bị điện tử hiện có của nhà trường vào các tiết dạy và học để hỗ trợ thầy cô giáo đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Số hóa kế hoạch bài dạy và tài liệu giảng dạy sử dụng nền tảng phần mềm <http://vnedu.vn>: Kế hoạch bài dạy, tài liệu giảng dạy của giáo viên, số hoá quy trình duyệt, quản lý kế hoạch bài dạy trong nhà trường, đảm bảo dễ dàng truy cập và chia sẻ.

c) Tài liệu học tập đa phương tiện: Xây dựng các tài liệu học tập với hình ảnh, âm thanh, video, và các tương tác số hóa giúp nâng cao chất lượng bài giảng trên phần mềm ứng dụng Thư viện điện tử trường THPT Túc Tranh: <http://tvthpttuctranhphuluong.lcp.vn:55/> và <https://thpt-tuctranh-thainguyen.violet.vn/>

d) Kho học liệu mở: Xây dựng các kho tài liệu học liệu mở, chia sẻ tài liệu, tài nguyên học tập phong phú để giáo viên và học sinh có thể truy cập miễn phí trên phần mềm ứng dụng Thư viện điện tử trường THPT Túc Tranh:

<http://tvthpttuctranhphuluong.lcp.vn:55/thainguyen.violet.vn/>

và

<https://thpt-tuctranh->

2.4. Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ

- Triển khai các đợt tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

2.5. Tiếp tục đảm bảo an toàn số trong nhà trường và trong toàn ngành giáo dục

a) Nâng cao nhận thức và ban hành các quy định nhằm bảo vệ dữ liệu cá nhân: Có quy định rõ ràng về việc thu thập, lưu trữ, và xử lý dữ liệu cá nhân của học sinh, giáo viên và phụ huynh, tuân theo các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu; có quy định cụ thể việc phân quyền truy cập vào các hệ thống thông tin của nhà trường.

b) Đảm bảo hoàn thành phân loại và hoàn thành hồ sơ an toàn thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin trong nhà trường: Thực hiện việc lập hồ sơ an toàn thông tin theo cấp độ, đề nghị công nhận và khai báo trên nền tảng chung quốc gia theo quy định của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên.

c) Tập huấn nâng cao nhận thức về an ninh mạng: Cử giáo viên phụ trách công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn do Sở GDĐT tổ chức về an ninh mạng trong năm học và triển khai lại cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; phối hợp với Công an huyện Phú Lương tổ chức các buổi tuyên truyền về an ninh mạng; chỉ đạo giáo viên dạy môn Tin học nhà trường lồng ghép vào kế hoạch bài dạy các nội dung về an ninh mạng...

d) Giám sát và phát hiện sớm các mối đe dọa: Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của Sở GDĐT đối trong việc triển khai các biện pháp giám sát và phát hiện sớm các mối đe dọa an ninh mạng.

đ) Tuân thủ quản lý quyền truy cập và xác thực; Bảo vệ thiết bị cá nhân và công cộng:

- Ban Giám hiệu yêu cầu giáo viên và học sinh sử dụng phương pháp xác thực hai yếu tố (2FA) để tăng cường bảo mật khi đăng nhập vào các hệ thống học tập và quản lý.

- Yêu cầu mọi thiết bị như điện thoại, máy tính bảng hoặc máy tính cá nhân phải có các biện pháp bảo mật như khóa màn hình, phần mềm chống virus và mã hóa dữ liệu. Đối với các thiết bị công cộng như máy tính tại thư viện hoặc phòng chuyên môn,... phải được bảo vệ khỏi việc cài đặt phần mềm độc hại hoặc lưu trữ dữ liệu cá nhân sau khi sử dụng.

e) Xử lý và ứng phó sự cố: Xây dựng quy trình xử lý các sự cố an ninh mạng, từ việc phát hiện sớm, cách ly hệ thống, đến khôi phục dữ liệu sau tấn công trong các đơn vị và trong toàn ngành. Đồng thời phối hợp hiệu quả với các cơ quan chuyên môn trong việc xử lý sự cố an ninh mạng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kiện toàn bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục đồng thời nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao đối với nhiệm vụ chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục tại Nhà trường. Phân công 01 đồng chí Ban Giám hiệu phụ trách và cán bộ, viên chức làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

2. Xây dựng, triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh; tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện tiến độ thực hiện kế hoạch.

3. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số sau khi kết thúc học kỳ 1 và gửi báo cáo kết quả về Sở GDĐT (qua Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục để tổng hợp) trước ngày 20/01/2025.

4. Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; lập báo cáo đánh giá và tự chấm điểm tiêu chí thi đua năm học và gửi Sở GDĐT (qua Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục để tổng hợp) trước ngày 05/6/2024; đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ chỉ số tại Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên hệ thống phần mềm hoàn thành trước ngày 31/5/2024.

5. Đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường

Triển khai nghiêm túc đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo “Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên”, được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tại Quyết định

số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 theo công văn hướng dẫn của Sở GDĐT.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025 của trường THPT Túc Tranh, đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện tốt kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Ban Giám hiệu (chỉ đạo);
- BCH Công đoàn (P/hợp);
- Các tổ chuyên môn, VP (T/hiện);
- Thông báo Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hòa

PHỤ LỤC I
MỘT SỐ VĂN BẢN VỀ TRIỂN KHAI
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ
(Kèm theo kế hoạch số 369/KH-THPTTTr ngày 14/10/2024 của
trường THPT Tức Tranh)

1. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
2. Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
3. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;
4. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;
5. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
6. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";
7. Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
8. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025";
9. Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030";
10. Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030";
11. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục;

12. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

13. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

14. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục;

15. Thông tư số 03/2024/TT-BGDĐT ngày 18/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Hệ thống chỉ tiêu thông kê ngành giáo dục;

16. Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

17. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

18. Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo;

19. Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh;

20. Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông;

21. Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo;

22. Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

23. Chỉ thị số 733/CT-BGDĐT ngày 10/05/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục;

24. Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

25. Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

26. Kế hoạch số 825/KH-SGDĐT ngày 29/4/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số ngành giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
VÀ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH LĨNH VỰC AN TOÀN THÔNG TIN
(Kèm theo kế hoạch số 369/KH-THPTTTTr ngày 14/10/2024 của trường THPT Tức Tranh)

1. Danh sách văn bản quy phạm pháp luật

- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;
- Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc;
- Thông tư số 31/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định hoạt động giám sát an toàn hệ thống thông tin;
- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

2. Danh sách văn bản chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ

- Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;
- Quyết định số 1622/QĐ-TTg ngày 25/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố, tăng cường năng lực cho các cán bộ, bộ phận chuyên trách ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc đến 2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 (gọi tắt là Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia);

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

- Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Việt Nam;

- Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát.

3. Danh sách các văn bản điều hành, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông

- Chỉ thị số 04/CT-BTTTT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về tăng cường phòng chống mã độc và bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường mạng;

- Chỉ thị số 49/CT-BTTTT ngày 18/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng số an toàn, lành mạnh;

- Chỉ thị số 60/CT-BTTTT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc tổ chức triển khai diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin mạng;

- Chỉ thị số 01/BTTTT-CT ngày 20/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về định hướng phát triển ngành Thông tin và Truyền thông năm 2023 và giai đoạn 2024 - 2025;

- Công văn số 430/BTTTT-CATTTT ngày 09/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thư điện tử của cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Công văn số 2290/BTTTT-CATTTT ngày 17/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kết nối, chia sẻ thông tin về mã độc giữa các hệ thống kỹ thuật;

- Công văn số 1694/BTTTT-CATTTT ngày 31/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn yêu cầu an toàn thông tin cơ bản đối với hệ thống thông tin kết nối vào mạng Truyền số liệu chuyên dùng;

- Công văn số 3001/BTTTT-CATTTT ngày 06/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống quản lý văn bản và điều hành;

- Công văn số 2973/BTTTT-CATTTT ngày 04/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn triển khai hoạt động giám sát an toàn thông tin trong cơ quan, tổ chức nhà nước;

- Công văn số 1145/BTTTT-CATTTT ngày 03/4/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn bộ tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật để đánh giá và lựa chọn giải pháp nền tảng điện toán đám mây phục vụ Chính phủ điện tử/Chính quyền điện tử;

- Công văn số 1552/BTTTT-CATTTT ngày 28/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đơn đốc tổ chức triển khai bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”;

- Công văn số 2612/BTTTT-CATTTT ngày 17/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc bổ sung bộ tiêu chí, chỉ tiêu để đánh giá và lựa chọn giải pháp nền tảng điện toán đám mây phục vụ Chính phủ điện tử/Chính quyền điện tử;

- Công văn số 4258/BTTTT-CATTTT ngày 26/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn tổ chức, hoạt động của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng;

- Công văn số 964/BTTTT-CATTTT ngày 16/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn an toàn thông tin cho các cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;

- Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 24/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0);

- Công văn số 1598/BTTTT-CATTT ngày 28/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc tăng cường bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp;

- Quyết định số 1439/QĐ-BTTTT 26/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Ban hành quy trình hướng dẫn thực hiện diễn tập thực chiến.

4. Danh sách Văn bản hướng dẫn chuyên môn của Cục An toàn thông tin

- Công văn số 713/CATTT-TĐQLGS ngày 25/7/2019 của Cục An toàn thông tin về việc hướng dẫn xác định và thực thi bảo vệ hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Công văn số 235/CATTT-ATHTTT ngày 08/4/2020 của Cục An toàn thông tin về việc Hướng dẫn mô hình đảm bảo an toàn thông tin cấp bộ, tỉnh.

- Công văn số 486/CATTT-ATHTTT ngày 19/6/2020 của Cục An toàn thông tin về việc Hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin cho Trung tâm dữ liệu phục vụ Chính phủ điện tử;

- Công văn số 247/CATTT-ATHTTT ngày 26/3/2021 của Cục An toàn thông tin về việc đơn đốc xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và ban hành tài liệu hướng dẫn xác định cấp độ và xây dựng Hồ sơ đề xuất cấp độ 1, 2 và 3;

- Công văn số 793/CATTT-VNCERTCC ngày 25/6/2021 của Cục An toàn thông tin về việc hướng dẫn quy trình ứng cứu, xử lý sự cố tấn công mạng;

- Công văn số 166/CATTT-ATHTTT ngày 10/02/2022 của Cục An toàn thông tin về việc ban hành hướng dẫn “Khung phát triển phần mềm an toàn (phiên bản 1.0)”;

- Hướng dẫn số 01/HD-CATTT ngày 24/2/2022 của Cục An toàn thông tin về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động diễn tập thực chiến.